

Bài 7: DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 2, CHO 5

1. Dấu hiệu chia hết cho 2:

Các số có chữ số tận cùng là 0; 2; 4; 6; 8 (tức là chữ số chẵn) thì chia hết cho 2 và chỉ những số đó mới chia hết cho 2.

Ví dụ 1: Xét số $a = \overline{202*}$. Thay dấu * bởi chữ số nào thì a chia hết cho 2, bởi chữ số nào thì a không chia hết cho 2?

Giải

Thay * bởi các chữ số 0, 2, 4, 6, 8 thì a chia hết cho 2.

Thay * bởi các chữ số 1, 3, 5, 7, 9 (tức là chữ số lẻ) thì a không chia hết cho 2.

Thực hành 1

a) Viết hai số lớn hơn 1000 và chia hết cho 2.

Hai số lớn hơn 1000 và chia hết cho 2 là: 1234 ; 2346

a) Viết hai số lớn hơn 100 và không chia hết cho 2.

Hai số lớn hơn 100 và không chia hết cho 2 là: 123 ; 521

2. Dấu hiệu chia hết cho 5:

Các số có chữ số tận cùng là 0 hoặc 5 thì chia hết cho 5 và chỉ những số đó mới chia hết cho 5.

Ví dụ 2: Xét số $a = \overline{4*}$. Thay dấu * bởi chữ số nào thì a chia hết cho 5, bởi chữ số nào thì a không chia hết cho 5?

Giải

Thay * bởi các chữ số 0 hoặc 5 thì a chia hết cho 5.

Thay * bởi các chữ số 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8, 9 thì a không chia hết cho 5.

Thực hành 2

Tìm chữ số thích hợp thay cho dấu * để số $\overline{17*}$ thoả mãn từng điều kiện:

a) Chia hết cho 2; b) Chia hết cho 5; c) Chia hết cho cả 2 và 5.

a) Thay * bởi các chữ số 0, 2, 4, 6, 8 thì $\overline{17*}$ chia hết cho 2.

b) Thay * bởi các chữ số 0, 5, thì $\overline{17*}$ chia hết cho 5.

c) Thay * bởi các chữ số 0 thì $\overline{17*}$ chia hết cho cả 2 và 5.